

Bản án số: 19/2022/HS-PT  
Ngày 07 tháng 01 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thúy Hồng.

*Các thẩm phán:*

Ông Lê Hoàng Tấn.

Bà Trần Thị Hòa Hiệp.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Quang Hiến - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 262/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 05 năm 2021 đối với bị cáo Đinh Thiên B do bị cáo kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HS-ST ngày 01/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

*Bị cáo có kháng cáo:* Đinh Thiên B (Tên gọi khác: Đỗ) sinh năm 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 2C31 ấp 2, xã Phạm Văn H, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Thôn Phước T, xã Tân H, thị xã Phú M, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Th và bà Nguyễn Thị H; vợ là Nguyễn Thị Phương Th có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa từng bị kết án và xử phạt vi phạm hành chính; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Trương Hoài P, Văn phòng luật sư Hoài P, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Ngoài ra còn có bị cáo Phan Sỹ C; đại diện hợp pháp của người bị hại không kháng cáo, không bị kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Đinh Thiên B thuê nhà của ông Nguyễn Văn T để ở. Do ông T và B có mâu thuẫn trong việc môi giới kinh doanh đất đai, nên khoảng 6 giờ 30 phút ngày 22/10/2020, khi B mở cửa nhà để chờ con đi học thì ông T chửi và dọa đánh B, B

đi ra quán nước ép sinh tố của gia đình B lấy 01 cây kéo bằng sắt, dài 23cm, mũi nhọn, cán bọc nhựa màu xanh lam hung khí ý định đánh ông T. Nhưng khi B quay trở lại thì không nhìn thấy ông T nên B cắt cây kéo vào túi xách da đeo bên người rồi chở con đi học. Khi B trở về quán nước của mình để buôn bán thì Phan Sỹ C (con nuôi ông T) đi đến chỗ B hỏi chuyện mâu thuẫn giữa B và ông T. Lúc này chị Đinh Thiên Thiên C (chị gái B) cũng đi đến, C hỏi B: “Đòi đánh ông T có phải không”, B nói “Không có”. C gọi ông T sang hỏi rõ việc ai đòi đánh ai. Khi ông T đến, C hỏi B: “Sao lại đòi đánh ông T”, B nói: “Tao thích vậy, mày làm gì tao”. Nghe nói vậy, C tiến đến dùng tay đánh vào mặt B một cái. Chị Thiên C đứng gần đó chạy vào can ngăn thì bị C dùng tay đánh chị C hai cái vào mặt, chị C bị chảy máu mũi. Lúc này, ông T chạy tới định đánh B. B rút cây kéo đã để sẵn trong túi xách ra đâm một nhát vào ngực trái của ông T rồi bỏ chạy. Ông T và C đuổi theo B. Trong lúc đuổi theo B, ông T bị ngã xuống đất thì B quay lại dùng kéo đâm tiếp nhiều nhát vào người ông T. Thấy vậy, C lấy 01 ghế xếp có khung bằng C loại màu trắng, mặt và lưng ghế được đan bằng sợi nhựa màu trắng và tím định đánh B thì mọi người can ngăn. B bỏ chạy, C tiếp tục nhặt 01 viên đá hoa cương, hoa văn đen trắng có kích thước 37,5cm x 15,5cm x 1,8cm đuổi đánh B nhưng bị mọi người can ngăn lại. Sau đó ông T được đưa đi cấp cứu nhưng ông T bị tử vong. B đến Công an xã Tân Hòa, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tự thú.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 378/PC09-Đ2-PY ngày 20/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương rách da ngực trái khoảng liên sườn 2-3-4, không rõ hình, hai đầu nhọn, bờ mép nham nhở, vết thương chia làm 2 phần bởi một dải cơ ngăn cách với phần trên kích thước 2,5cm x 1cm, phần dưới kích thước 10cm x 2,5cm, vết thương này tạo thành 2 rãnh xuyên, xuyên vào khoang ngực trái qua liên sườn 2-3 gây chảy máu dưới da và trong cơ, xuyên đứt phần sụn xương sườn 2-3 bên trái, rãnh trên xuyên rách bờ trong thùy trên phổi trái kích thước 4cm x 0,5cm, xuyên thủng động mạch phổi trái, kích thước 1cm x 0,4cm, rãnh dưới xuyên rách bờ trong thùy trên phổi trái, kích thước 1cm x 0,4cm, xuyên rách màng ngoài tim bên trái kích thước 1,9cm x 0,5cm, xuyên thủng góc động mạch phổi, kích thước 1,2cm x 0,5cm, vết thương gây tràn máu khoang ngực trái, tràn máu xoang màng ngoài tim; hai vết thương rách da vùng bả vai phải, hình khe, bờ gọn, cách nhau 2,2cm có kích thước lần lượt từ trên xuống 1,7cm x 0,4cm và 1,8cm x 0,5cm; vết thương rách da vùng hông phải, gấp góc, hai đầu nhọn, bờ vết thương không liên tục, kích thước 3,5cm x 1,3cm; Vết thương rách da 1/3 trên ngoài cánh tay trái, hình khe, hai góc nhọn, bờ vết thương nham nhở không liên tục, kích thước 5cm x 1,5cm.

Nguyên nhân chết của Nguyễn Văn T là do vết thương thấu xương sườn, thấu phổi, thấu động mạch phổi, mất máu cấp.

Kết luận khác: Vật tác động gây nên vết thương vùng ngực trái là do vật có 2 phần bản dẹt, đầu nhọn, cạnh sắc, cứng, chắc tác động trực tiếp vào vùng ngực trái cơ thể nạn nhân hướng từ trước ra sau, chéch từ trái qua phải.

Tại Bản cáo trạng số 06/CT-VKS-P2 ngày 18/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Đinh Thiên B về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015; truy

tổ bị cáo Phan Sỹ C về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HS-ST ngày 01/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã quyết định:*

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Thiên B phạm tội “*Giết người*”

Xử phạt bị cáo Đinh Thiên B 16 (*Mười sáu*) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2020.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Phan Sỹ C; về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm và tuyên về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/4/2021 bị cáo Đinh Thiên B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt do bị hại tấn công đánh bị cáo trước, bị cáo không kiềm chế được bản thân và tinh thần hoảng loạn nên đã tự vệ vượt quá giới hạn cho phép.

*Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:*

- Bị cáo Đinh Thiên B khai nhận bị cáo có dùng kéo đâm vào ngực của bị hại T làm cho ông T chết. Nhưng nguyên nhân là do ông T và đồng bọn tấn công đánh bị cáo trước, vì không kiềm chế được bản thân và tinh thần hoảng loạn nên bị cáo đã tự vệ vượt quá giới hạn cho phép. Bản kết luận điều tra và bản cáo trạng xác định không đúng tình tiết khách quan của vụ án. Án sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội giết người có tính chất côn đồ là không đúng. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được sớm trở về sum họp gia đình nuôi dạy con còn nhỏ.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo Đinh Thiên B trong hạn luật định, đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về nội dung kháng cáo: Bản án sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Đinh Thiên B phạm tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới do gia đình bị cáo khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 5.000.000 đồng nhưng xét việc khắc phục hậu quả không đáng kể so với thiệt hại mà bị cáo đã gây ra. Các tình tiết giảm nhẹ khác đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ cho bị cáo. Do đó đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận có dùng kéo đâm vào vùng ngực của bị hại T làm cho bị hại tử vong. Nhưng nguyên nhân là do bị hại tấn công đánh bị cáo và rượt đuổi đánh bị cáo. Do bị cáo bị dồn ép nên bị cáo tự vệ vượt quá giới hạn cho phép. Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay gia đình bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả số tiền 5.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương.

Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo từ 2 đến 3 năm tù cũng đủ thời gian giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Đơn kháng của bị cáo Đinh Thiên B làm trong thời hạn luật định, đủ điều kiện để xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Do bức tức vì bị ông T chửi và bị C là con nuôi của ông T tiếp tục gây sự, đánh B một cái vào mặt nên khi B thấy ông T chạy đến chỗ B đang đứng thì B cầm cây kéo đâm vào ngực trái của ông T, rồi bỏ chạy. Ông T và C đuổi theo, khi thấy ông T bị té ngã xuống đất, B quay lại tiếp tục cầm kéo đâm liên tiếp vào người của ông T rồi bỏ chạy. Sau đó ông T được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 378/PC09-22-PY ngày 20/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận nguyên nhân Nguyễn Văn T chết do vết thương thấu ngực: Đứt xương sườn, thấu phổi, thấu động mạch phổi, mất máu cấp.

Do đó, Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Đinh Thiên B phạm tội “*Giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo xác định trong quá trình điều tra bị cáo không bị mớm cung, nhục hình. Các biên bản ghi lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai rõ là bị cáo dùng dao đâm vào vùng ngực của ông T rồi bỏ chạy, ông T và C đuổi theo và khi thấy ông T té ngã xuống đất bị cáo quay lại tiếp tục cầm dao đâm nhiều cái vào người của ông T.

Xét việc C gây sự và dùng tay đánh B, còn ông T không có tấn công B nhưng B dùng kéo đâm trực tiếp vào vùng ngực của ông T nên hành vi của B không phải là tự vệ. Hơn nữa việc dùng kéo sắc nhọn là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng ngực là vùng hiểm yếu trên cơ thể của con người, vết thương thấu ngực: Đứt xương sườn, thấu phổi, thấu động mạch phổi, mất máu cấp, dẫn đến hậu quả chết người. Do đó, việc bị cáo và người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo bị ông T tấn công trước, và bị cáo hoảng loạn tinh thần nên bị cáo đã tự vệ vượt quá giới hạn cho phép là không có cơ sở.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tính mạng con người, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự an toàn xã hội ở địa phương nên phải xử phạt nghiêm để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân chưa từng bị kết án. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, đã thật thà khai báo, năn nỉ cải, đã tác động gia đình để bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên bản án sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ “ bị cáo tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không đúng nên cần sửa lại đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư bào chữa cho bị cáo có xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới như gia đình bị cáo có nộp khắc phục hậu quả số tiền 5.000.000 đồng. Nhưng xét thấy số tiền bị cáo nộp khắc phục hậu quả là không lớn, tình tiết giảm nhẹ này cũng đã được Tòa sơ thẩm xem xét cho bị cáo. Người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhưng đơn xin giảm nhẹ hình phạt của đại diện hợp pháp của gia đình bị hại không có xác nhận của chính quyền địa phương, vợ bị cáo có giấy xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình khó khăn, không được xem là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét mức hình phạt mà Tòa án sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Vì vậy không có căn cứ để giảm hình phạt theo yêu cầu kháng cáo bị cáo và lời đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đề nghị bác đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Đinh Thiên B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Phan Sỹ C; về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về lãi suất chậm thi hành án; về án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Thiên B. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HS-ST ngày 01/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Đinh Thiên B.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Đinh Thiên B phạm tội “ Giết người”.

Xử phạt bị cáo Đinh Thiên B 16 (Mười sáu) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo Đinh Thiên B để đảm B thi hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đinh Thiên B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Phan Sỹ C; về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về lãi suất chậm thi hành án; về án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**